

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

I. TÊN, TRỤ SỞ CHÍNH, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐKDN CỦA CÔNG TY:

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
2. Trụ sở chính: Nhà G9, số 495 phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
3. Giấy phép đăng ký doanh nghiệp số: 0100105454 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/02/2005; Đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 13/06/2018.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI:

1. Thời gian: Hồi 08^h00 thứ, ngày tháng 6 năm 2021.
2. Địa điểm: Tại Hội trường tầng 5 Trụ sở Công ty Nhà G9, số 495 phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

III. THÀNH PHẦN MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI:

1. Các cổ đông của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 26/03/2021.
2. Khách mời dự Đại hội: Đại diện cổ đông chi phối; Các đối tác, HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Giám đốc các đơn vị trực thuộc và Trưởng, phó các phòng chức năng Công ty.

PHẦN A: KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Để Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định, Ông Phạm Minh Thuận thay mặt Ban tổ chức Đại hội công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà với nội dung như sau:

1. Tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà là: 2.609.710 cổ phần
2. Tổng số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến thời điểm 8^h30 ngày/6/2020 là:cổ đông, đại diện chotổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đạt% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và khoản 1 Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết”. Với tỷ lệ đạt% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông trực tiếp biểu quyết và người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Sông Đà đã đủ điều kiện để tiến hành Đại hội theo quy định.

II. Tuyên bố lý do khai mạc và giới thiệu Chủ tọa Đại hội:

Để cuộc họp được triển khai tiếp theo, Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Lương – Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần dự Đại hội.

Chủ tọa Đại hội: Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và mục 4 Điều 20 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà, Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Ban tổ chức Đại hội kính mời Ông Phạm Văn Mạnh – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà lên thực hiện nhiệm vụ Chủ tọa và điều hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà theo quy định.

PHẦN B: NỘI DUNG DIỄN BIẾN TẠI ĐẠI HỘI

I. Thông qua Quy chế tổ chức đại hội, chương trình và cử Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu của Đại hội:

I.1 Quy chế tổ chức Đại hội:

Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Văn Hoàng – Ban Tổ chức Đại hội trình bày “Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021”. Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung vào Quy chế tổ chức Đại hội như đã trình bày. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

I.2 Chương trình Đại hội:

Đại hội đã được nghe Chủ tọa Đại hội trình bày “Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã được gửi kèm theo thông báo mời họp Đại hội ban hành ngày...../6/2021.

Đại hội biểu quyết thông qua “Chương trình Đại hội như đã thông báo” bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

I.3 Thư ký Đại hội.

Để giúp Đại hội ghi chép Biên bản cũng như các nội dung diễn biến của Đại hội, Chủ tọa Đại hội cử Thư ký Đại hội như sau:

1. Cơ cấu về số lượng: 01 người

- Bà Hoàng Thị Thanh Huyền, Thư ký công ty.

Các cổ đông không đề cử, ứng cử và không có ý kiến khác về số lượng, nhân sự Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

I.4 Ban kiểm phiếu Đại hội.

Để giúp Đại hội kiểm phiếu, giám sát kiểm phiếu cho các cổ đông, lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội đề cử Ban kiểm phiếu Đại hội như sau:

1. Cơ cấu về số lượng: 04 người
2. Cơ cấu nhân sự cụ thể:
 - Ông Phạm Minh Thuận, Phó trưởng phòng TCKT - Trưởng ban
 - Ông Nguyễn Khánh Tùng, Trưởng phòng Kinh tế - KT - Thành viên
 - Bà Mai Thị Hà Thu, Cán bộ phòng Kinh tế - KT - Thành viên
 - Ông Nguyễn Hữu Lâm, Cán bộ Trung tâm Tư vấn 1 - Thành viên

Các cổ đông không ứng cử, đề cử bổ sung và không có ý kiến khác về số lượng, nhân sự của Ban kiểm phiếu Đại hội do Chủ tọa đề cử. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

II. Các báo cáo và tờ trình được trình bày tại Đại hội:

1. Đại hội đã được nghe Ông Đinh Văn Duẩn – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày:
 - Báo cáo của Ban TGD về thực hiện SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
2. Đại hội đã được nghe ông Lê Minh Quyết – Kế toán trưởng Công ty trình bày:
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2020.
3. Đại hội đã được nghe ông Phạm Văn Mạnh - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày:
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
4. Đại hội đã được nghe Bà Bùi Thị Kim Khánh – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày về:
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành Công ty năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
 - Tờ trình đề xuất phê duyệt danh sách Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
5. Đại hội đã được nghe ông Lê Minh Quyết – Kế toán trưởng Công ty trình bày:
 - Tờ trình thông qua quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
6. Đại hội đã được nghe Ông Đinh Văn Duẩn – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày:
 - Tờ trình về thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
7. Đại hội đã được nghe Bà Bùi Thị Kim Khánh – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày về:

- Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của BKS

III. Thảo luận

Chủ tọa điều hành Đại hội tiến hành thảo luận chi tiết trên tinh thần dân chủ, Chủ tọa Đại hội mời các cổ đông tham dự phát biểu ý kiến đóng góp cho Đại hội.

Câu hỏi:.....

Trả lời:

Câu hỏi:.....

Trả lời:

IV. Các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua:

Sau khi xem xét và thảo luận, ý kiến của các cổ đông, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình tại Đại hội. Căn cứ vào Biên bản kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Thực hiện SXKD năm 2020:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	70.000	56.106	80%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	62.550	53.028	85%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	10.122	7.100	70%
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	3.128	1.604	51%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.502	1.379	55%
4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,00%	3,02%	60%

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	9,59%	5,28%	55%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,95%	2,8%	56%
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.590	50.081	99%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Chia cổ tức	%	7	5	71%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	2.400	232	10%

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

2. Kế hoạch SXKD năm 2021:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021
A	KẾ HOẠCH SXKD		
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	63.500
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	56.818
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	7.844
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.773
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.218
4	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,88%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,5%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,41%
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.306
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
7	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	8
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	2.800

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

3. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: 10³ đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2020
I	TÀI SẢN	92.211.493
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	75.025.656
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.217.091
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	4.360.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	46.440.257
4	Hàng tồn kho	20.814.038
5	Tài sản ngắn hạn khác	194.270
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	17.185.837
1	Các khoản phải thu dài hạn	12.355.347
2	Tài sản cố định	2.600.745
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.436.056
4	Tài sản dài hạn khác	793.689
II	NGUỒN VỐN	92.211.493
A	NỢ PHẢI TRẢ	42.130.325
1	Nợ ngắn hạn	37.710.827
2	Nợ dài hạn	4.419.497
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	50.081.168
1	Vốn chủ sở hữu	
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
A	DOANH THU	53.028.890
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	52.248.674
2	Doanh thu hoạt động tài chính	774.621

3	Thu nhập khác	5.595
B	TỔNG CHI PHÍ	51.424.812
1	Giá vốn hàng bán	41.813.649
2	Chi phí tài chính	1.511.847
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.095.134
4	Chi phí khác	4.182
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1.604.078
D	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	225.156
E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	1.378.922

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C)

*** Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2020:
Đơn vị tính: 10³ đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1,604,078,053
2	Thuế TNDN phải nộp	225,156,438
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,378,921,615
4	Điều chỉnh các khoản trừ vào LN sau thuế	0
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	615,689,062
6	Lợi nhuận phân phối kỳ này(100%)	1,994,610,677
7	Trích lập các quỹ năm 2019 (28%)	557,528,000
7.1	Quỹ Đầu tư phát triển (0%)	
7.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (27.9%):	557,528,000

8	Lợi nhuận chia cổ tức (65,4%)	1,304,824,000
9	Vốn điều lệ	26,097,100,000
10	Số cổ phiếu lưu hành	2,609,648
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	5
12	Lợi nhuận giữ lại (6,6%)	132,258,677

*** Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Đại hội thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như đã trình bày tại Đại hội.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

Đại hội thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như đã trình bày tại Đại hội.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021:

- Đại hội thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập, để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty, cụ thể như sau:

- + Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- + Công ty TNHH Kiểm toán VACO;

- Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong những công ty kiểm toán thuộc danh sách trên đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại thời điểm kiểm toán và tổ chức thực hiện hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

8. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty:

8.1 Quyết toán lương, thù lao năm 2020:

Thông qua quyết toán lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Quyết toán lương và thù lao năm 2020	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	28.800.000	
2	Thành viên HĐQT		4.500.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	15.3000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		2.700.000

Tổng quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 là 625.232.634 đồng.

8.2 Kế hoạch lương, thù lao và phụ cấp năm 2021:

Khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch Lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Mức lương/tháng	Mức thù lao/tháng	Mức phụ cấp/tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	30.000.000	.	

2	Thành viên HĐQT		5.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			5.000.000
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm		3.000.000	
5	Trưởng BKS chuyên trách	16.000.000		
6	Thành viên ban kiểm soát		3.000.000	

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Khi quyết toán tiền lương và thù lao thực hiện theo đúng Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

9. Đại hội thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản pháp quy hiện hành: Như báo cáo và tài liệu trình Đại hội cổ đông năm 2021.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

10. Đại hội thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty: Như báo cáo và tài liệu trình Đại hội cổ đông năm 2021.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

11. Đại hội thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị: Như báo cáo và tài liệu trình Đại hội cổ đông năm 2021.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

12. Đại hội thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát: Như báo cáo và tài liệu trình Đại hội cổ đông năm 2021.

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết		
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH		
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ		
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành		
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến		
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

PHẦN C: THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Căn cứ nội dung đã được trình bày tại Đại hội, ý kiến của cổ đông. Các nội dung, diễn biến tại Đại hội được Thư ký ghi chép lại thành biên bản Đại hội. và đã được.
2. Bà Hoàng Thị Thanh Huyền - Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Các cổ đông không có ý kiến bổ sung, ý kiến khác vào Dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.
3. Đại hội nhất trí thông qua toàn văn nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội ký vào Biên bản Đại hội và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành

4. Biên bản và nghị quyết của Đại hội được công bố trên website Công ty trong vòng 24h kể từ thời điểm kết thúc Đại hội.

5. Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố bế mạc: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà kết thúc vào hồi phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Hoàng Thị Thanh Huyền

Phạm Văn Mạnh

Số: /NQ/2021/ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Căn cứ Biên bản số /BB/2021/ĐHĐCĐ ngày / /2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà thông qua một số nội dung như sau:

1. Thực hiện SXKD năm 2020:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	70.000	56.106	80%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	62.550	53.028	85%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	10.122	7.100	70%
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	3.128	1.604	51%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.502	1.379	55%
4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,00%	3,02%	60%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	9,59%	5,28%	55%

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,95%	2,8%	56%
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.590	50.081	99%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Chia cổ tức	%	7	5	71%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	2.400	232	10%

2. Kế hoạch SXKD năm 2021:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021
A	KẾ HOẠCH SXKD		
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	63.500
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	56.818
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	7.844
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.773
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.218
4	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,88%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,5%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,41%
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.306
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
7	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	8
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	2.800

3. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: 10³ đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2020
I	TÀI SẢN	92.211.493
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	75.025.656
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.217.091
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	4.360.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	46.440.257
4	Hàng tồn kho	20.814.038
5	Tài sản ngắn hạn khác	194.270
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	17.185.837
1	Các khoản phải thu dài hạn	12.355.347
2	Tài sản cố định	2.600.745
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.436.056
4	Tài sản dài hạn khác	793.689
II	NGUỒN VỐN	92.211.493
A	NỢ PHẢI TRẢ	42.130.325
1	Nợ ngắn hạn	37.710.827
2	Nợ dài hạn	4.419.497
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	50.081.168
1	Vốn chủ sở hữu	
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
A	DOANH THU	53.028.890
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	52.248.674
2	Doanh thu hoạt động tài chính	774.621
3	Thu nhập khác	5.595
B	TỔNG CHI PHÍ	51.424.812
1	Giá vốn hàng bán	41.813.649
2	Chi phí tài chính	1.511.847
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.095.134
4	Chi phí khác	4.182
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1.604.078
D	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	225.156
E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	1.378.922

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C)

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2020:

Đơn vị tính: 10^3 đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1,604,078,053
2	Thuế TNDN phải nộp	225,156,438
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,378,921,615
4	Điều chỉnh các khoản trừ vào LN sau thuế	0
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	615,689,062
6	Lợi nhuận phân phối kỳ này(100%)	1,994,610,677
7	Trích lập các quỹ năm 2019 (28%)	557,528,000
7.1	Quỹ Đầu tư phát triển (0%)	
7.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (27.9%):	557,528,000
8	Lợi nhuận chia cổ tức (65,4%)	1,304,824,000
9	Vốn điều lệ	26,097,100,000
10	Số cổ phiếu lưu hành	2,609,648
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	5
12	Lợi nhuận giữ lại (6,6%)	132,258,677

5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như đã trình bày tại Đại hội.

6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như đã trình bày tại Đại hội.

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021:

- Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập, để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty, cụ thể như sau:

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

+ Công ty TNHH Kiểm toán VACO;

- Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong những công ty kiểm toán thuộc danh sách trên đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại thời điểm kiểm toán và tổ chức thực hiện hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

8. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty:

8.1 Quyết toán lương, thù lao năm 2020:

Thông qua quyết toán lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Quyết toán lương và thù lao năm 2020	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	28.800.000	
2	Thành viên HĐQT		4.500.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	15.3000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		2.700.000

Tổng quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 là 625.232.634 đồng.

8.2 Kế hoạch lương, thù lao và phụ cấp năm 2021:

Khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch Lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Mức lương/tháng	Mức thù lao/tháng	Mức phụ cấp/tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	30.000.000		
2	Thành viên HĐQT		5.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			5.000.000
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm		3.000.000	
5	Trưởng BKS chuyên trách	16.000.000		
6	Thành viên ban kiểm soát		3.000.000	

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Khi quyết toán tiền lương và thù lao thực hiện theo đúng Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

9. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản pháp quy hiện hành: Như báo cáo và tài liệu trình Đại hội cổ đông năm 2021.

10. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát: Như báo cáo và tài liệu trình Đại hội cổ đông năm 2021.

Điều 2: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ các nội dung trên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội này theo quy định pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, Công ty liên kết, các đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- TTLK&C;
- Như điều 3;
- Các cổ đông qua Website;
- Lưu HĐQT, TCNS;

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Văn Mạnh